

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ
PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

1. Tên tổ chức: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**

Name of organization: Ho Chi Minh City Securities Corporation

- Mã chứng khoán: **HCM**

Securities code: HCM

- Địa chỉ liên lạc: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12 Tòa nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Address: Level 2, 5, 6, 7, 11 & 12, AB Tower, 76A Le Lai Str., Ben Thanh Ward, HCMC

- Điện thoại: (+84 8) 3823 3299

Telephone: (+84 8) 3823 3299

Fax: (+84 8) 3823 3301

Fax: (+84 8) 3823 3301

- Email: cbtt@hsc.com.vn

Email: cbtt@hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn

Website: hsc.com.vn

2. Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2025.**

Contents of disclosure: Report on corporate governance in the first half of 2025.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 22/07/2025 tại đường dẫn

<https://www.hsc.com.vn/cong-bo-thong-tin>

This information was published on the company's website on 22 July 2025, as in the link

<https://www.hsc.com.vn/en/information-disclosure>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

We hereby certify that the information provided is true and correct; we bear the full responsible to the law.

Tài liệu đính kèm/ Attached documents:

- Báo cáo tình hình quản trị số 13/2025/CV-HĐQT ngày 22/07/2025.

*Report on Corporate Governance No. 13/2025/CV-HĐQT
dated 22 July 2025.*

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC
ORGANIZATION REPRESENTATIVE
Người được ủy quyền công bố thông tin
Person authorized to disclose information

**CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ
HỒ CHÍ MINH**
QUẬN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Anh Quân
Giám đốc Điều hành Truyền thông
Chief Communications Officer

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
HO CHI MINH CITY SECURITIES CORPORATION
(6 tháng năm 2025/ The first half of 2025)
(Bản công bố thông tin/ Information disclosure version)

Kính gửi/To:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ *Vietnam Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh/ *Hochiminh Stock Exchange*
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội/ *Hanoi Stock Exchange*

- Công ty: **Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh**
Name of Company: Ho Chi Minh City Securities Corporation
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 2, 5, 6, 7, 11 và 12 tòa nhà AB, 76A Lê Lai, Phường Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh
Head Office address: Level 2, 5, 6, 7, 11 and 12 AB Tower, 76A Le Lai Str., Ben Thanh Ward, HCM City
- Điện thoại: (+84 28) 3823 3299 Fax: (+84 28) 3823 3301 Website: www.hsc.com.vn
Telephone: (+84 28) 3823 3299 Fax: (+84 28) 3823 3301 Website: www.hsc.com.vn
- Vốn điều lệ: 7.208.115.320.000 đồng
Charter capital: VND 7,208,115,320,000
- Mã chứng khoán: HCM
Securities symbol: HCM
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
Governance model: General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, the Board of Supervision, the Chief Executive Officer.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện
The implementation of internal audit: Implemented

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”)
Activities of the General Meeting of Shareholders (“GSM”)

1. Đại hội đồng cổ đông thường niên
The Annual General Meeting of Shareholders

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã được tổ chức vào ngày 22/04/2025 theo hình thức trực tuyến. Trên cơ sở các báo cáo, tờ trình và quá trình thảo luận, ĐHĐCĐ đã thông qua các nội dung chính như sau:

The Annual General Shareholders' Meeting 2025 (“AGM 2025”) was held on 22 April 2025 in a virtual meeting method. Based on the reports, proposals and discussions, AGM 2025 approved the following main contents:

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
01	01/2025/NQ- ĐHĐCĐ	22/04/2025	- Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2024 của Hội đồng Quản trị. <i>Approving the Board of Directors' 2024 Performance Report.</i> - Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng Quản trị độc lập về hoạt động năm 2024 của Hội đồng Quản trị. <i>Approving the Board of Directors' 2024 Performance Evaluation Report by Independent Board Members.</i> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động Công ty năm 2024. <i>Approving the Report on the Company's 2024 Business and Financial Performance.</i> - Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2025. <i>Approving Business Plan 2025.</i> - Thông qua Báo cáo thẩm tra hoạt động Công ty năm 2024 của Ban Kiểm soát. <i>Approving the Supervisory Board's Report on Company's operation 2024.</i> - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024. <i>Approving the Audited Financial Statements 2024.</i> - Thông qua Chi trả cổ tức đợt 2 năm 2024. <i>Approving the second cash Dividend FY 2024.</i> - Thông qua Kế hoạch cổ tức năm 2025. <i>Approving the Dividend plan for 2025.</i> - Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. <i>Approving Profit distribution 2024.</i> - Thông qua Ngân sách hoạt động năm 2025 của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát. <i>Approving the Budget for activities of the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2025.</i>	100% 100% 100% 100% 100% 70,45% 70,45% 70,45% 70,45%	Công văn số 26/2025/CV-CBTT ngày 23/04/2025. <i>Information Disclosure No. 26/2025/CV-CBTT dated 23 April 2025.</i>

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			- Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán trong năm tài chính 2025. <i>Approving selection of independent auditing firms in 2025.</i>	99,59%	
			- Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty. <i>Approving change of Head Office's address.</i>	99,99%	

II. Hội đồng quản trị (“HĐQT”) *The Board of Directors (“BOD”)*

1. Thông tin về thành viên HĐQT *Information about the members of the Board of Directors*

Hội đồng Quản trị gồm 07 (bảy) thành viên, trong đó có 02 (hai) thành viên HĐQT độc lập và 05 (năm) thành viên HĐQT không điều hành.

The Board of Directors (“BOD”) consist of 07 (seven) members, in which there are 02 (two) independent members and 05 (five) non – executive members.

STT No.	Thành viên HĐQT The BOD's members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập <i>The date becoming/ ceasing to be members/ Independent members of the BOD</i>	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Johan Nyvene (*) (Ông Nguyễn Quốc Huân)	Chủ tịch TV HĐQT không điều hành <i>Chairman Non - executive member</i>	22/04/2021	
2	Ông Lê Anh Minh	Phó Chủ tịch TV HĐQT không điều hành <i>Vice Chairman Non - executive member</i>	22/04/2021	
3	Ông Lê Hoàng Anh	TV HĐQT không điều hành <i>Non - executive Member</i>	22/04/2021	
4	Ông Andrew Colin Vallis	TV độc lập HĐQT <i>Independent member</i>	22/04/2021	
5	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	TV độc lập HĐQT <i>Independent member</i>	22/04/2021	
6	Ông Trần Quốc Tú	TV HĐQT không điều hành <i>Non - executive Member</i>	22/04/2021	
7	Bà Phan Quỳnh Anh	TV HĐQT không điều hành <i>Non - executive Member</i>	25/04/2023	

(*) Ông Johan Nyvene – Chủ tịch HĐQT Công ty có hai quốc tịch: (1) quốc tịch Mỹ mang tên Johan Nyvene, (2) quốc tịch Việt Nam mang tên Nguyễn Quốc Huân.

(*) Mr. Johan Nyvene – Chairman – has two nationalities (1) USA nationality named Johan Nyvene and (2) Vietnamese nationality named Nguyen Quoc Huan.

2. Các cuộc họp HĐQT *The BOD's Meetings*

Trong 6 tháng năm 2025, HĐQT đã thực hiện 25 cuộc họp trong đó có 23 cuộc họp tập trung/ họp trực tuyến và 02 cuộc họp bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản.

In the first 2025, the BOD held 25 meetings, in which there were 23 physical/ virtual meetings and 02 seeking directors' writing approval.

STT No.	Thành viên HĐQT <i>The BOD's members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by the BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Johan Nyvene	25/25	100%	100%	
2	Ông Lê Anh Minh	25/25	100%	100%	
3	Ông Lê Hoàng Anh	25/25	100%	100%	
4	Ông Andrew Colin Vallis	25/25	100%	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Hoàng Lan	25/25	100%	100%	
6	Ông Trần Quốc Tú	25/25	100%	100%	
7	Bà Phan Quỳnh Anh	25/25	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành (“BDH”) *Supervising the Board of Management (“BOM”) by the BOD*

Thực hiện đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và pháp luật hiện hành, hoạt động giám sát của HĐQT không ngừng được nâng cao và cải tiến, tiếp tục hướng đến các thông lệ tiên tiến và chuẩn mực tốt trong quản trị công ty.

Complying with HSC's Corporate Charter, Internal Regulations on Corporate Governance, Regulations on operations of the BOD and current lawful provisions, the BOD's supervision activities are constantly enhanced and improved, aiming for advanced practices and good standards in corporate governance.

HĐQT đã triển khai những công việc sau trong 6 tháng năm 2025:

In the first half of 2025, the BOD carried out the following tasks as follows:

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.
To chair, direct and organize successfully the AGM 2025 on approving the contents under the authority of the AGM.
- Giám sát thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT đã ban hành:
To monitor the implementation of Resolutions/ Decisions issued by the AGM and the BOD:
 - Triển khai Phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04/12/2024 của ĐHĐCĐ, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/06/2025, và Quyết định số 318/QĐ-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 23/06/2025 về việc chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng.
Implementing the Plan of share issuance to existing shareholders according to Resolution No. 03/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated 04 December 2024 issued by the AGM, Certificate of registration for public offering No. 141/GCN-UBCK dated 03 June 2025 issued by the SSC, and Decision No.318/QĐ-UBCK dated 23 June 2025 issued by the SSC on approval the extension to Certificate of registration for public offering.

- Chi trả cổ tức bằng tiền năm 2024, theo đó mỗi cổ phiếu nhận được 900 đồng, tương đương 9% trên mệnh giá cổ phiếu. Tổng số tiền thanh toán cổ tức năm 2024 khoảng 648 tỷ đồng, chiếm 62% lợi nhuận sau thuế năm 2024.
Cash dividend payment 2024 at VND 900 per share, equivalent to 9% par value. Total cash dividend payment 2024 approximately VND 648 billion and accounting for 62% of after-tax profit 2024.
- Chọn đơn vị kiểm toán độc lập Công ty TNHH PwC (Việt Nam) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính cho niên độ kết thúc vào ngày 31/12/2025.
Selecting the independent auditing firm PwC (Vietnam) Limited for auditing Financial Statements and Financial Safety Ratio Report as of 31 December 2025.
- Xem xét các khoản vay trong nước và nước ngoài.
Considering local and offshore loans.
- Phê duyệt phát hành chứng quyền có bảo đảm.
Approving to issue covered warrants.
- Giám sát hoạt động quản lý của BĐH nhằm nâng cao hiệu quả trong cả hoạt động kinh doanh và hoạt động quản trị của Công ty.
To oversee the managerial activities of the BOM improving in efficiency both business activities and corporation governance of the Company.
- Hoàn thành 33% kế hoạch kinh doanh năm 2025, lợi nhuận trước thuế 6 tháng năm 2025 đạt 523 tỷ đồng, giảm 29% so với cùng kỳ năm 2024
Completing 33% of the 2025 business plan, 1H2025 Profit before tax reached VND 523 billion, a decrease of 29% compared to the same period of 2024.
- Nâng cao trải nghiệm người dùng trên nền tảng giao dịch trực tuyến HSC ONE. Đây là một trong những ưu tiên hàng đầu trong định hướng phát triển sản phẩm và dịch vụ tại HSC, nhằm gia tăng tỷ lệ giao dịch trên nền tảng số, tăng cường tính bảo mật, độ tin cậy, ổn định, an toàn và chuyên nghiệp, tối ưu hóa hiệu quả đầu tư cho khách hàng.
Enhancing the user experience on the HSC ONE online trading platform is one of the top priorities in HSC's product and service development strategy. This initiative aims to increase the rate of transactions on the digital platform, strengthen security, reliability, stability, safety, and professionalism, and ultimately optimize investment efficiency for clients.
- Đẩy mạnh quản trị và kiểm soát rủi ro thông qua việc giám sát chặt chẽ hoạt động của từng bộ phận, ban hành các quy trình, chính sách nghiệp vụ phù hợp với luật định, định hướng phát triển và khẩu vị rủi ro của Công ty nhằm giảm thiểu rủi ro và nâng cao năng lực quản trị công ty.
Strengthening risk management by monitoring activities of all divisions, promulgating procedures and policies complied with legal regulations, orientation, and risk appetite of the Company to minimize risks and to enhance corporate governance.
- Nộp đúng thời hạn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024, Báo cáo tài chính quý trong 6 tháng đầu năm 2025, Báo cáo thường niên năm 2024 và các báo cáo khác theo quy định pháp luật hiện hành.
Disclosing timely Audited Financial Statements 2024, the quarterly Financial Statements for the first half of 2025, Annual Report 2024 and other reports in accordance with current lawful regulations.
- Công bố thông tin đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam và quy định pháp luật hiện hành.

Disclosing information adequately, transparently, and timely according to regulatory requirements of SSC, VNX, HOSE and VSDC and current legal regulations.

- Nâng cao trình độ, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp cũng như sự thích ứng nhanh nhạy với biến động thị trường của đội ngũ nhân sự để đáp ứng nhu cầu phát triển thị trường chứng khoán trong thời gian sắp tới.
Improving qualifications, expertise, professional skills as well as quick adaptation to market fluctuations of the employees to meet the development needs of the stock market in the near future.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT *Activities of the BOD's committees*

4.1. Tiểu ban Quản trị rủi ro ("Tiểu ban QTRR") *The Board Risk Committee ("BRC")*

- Xem xét các Báo cáo rủi ro và tuân thủ định kỳ hàng tháng và quý do Ban Rủi ro ("BRR") báo cáo.
To monitor the compliance and risk reports conducted by the Risk Committee ("RC") on a monthly/quarterly basis.
- Phân tích, đánh giá rủi ro trong Danh mục rủi ro trọng yếu năm 2025 ("KRR") và các rủi ro phát sinh, đồng thời đưa ra kế hoạch giảm thiểu rủi ro đến mức thấp nhất.
To analyze, assess arising risks of Company's top key risks in 2025 ("KRR") and arising risks, as well as proposing action plans to mitigate risks.

4.2. Tiểu ban Kiểm toán nội bộ ("Tiểu ban KT") *The Board Internal Audit Committee ("BAC")*

- Phê duyệt kế hoạch kiểm toán năm 2025 của bộ phận Kiểm toán nội bộ ("KTNB").
To approve Internal Audit Plan 2025 of Internal Audit Unit ("IAU").
- Rà soát các hoạt động kiểm toán của bộ phận KTNB đã thực hiện trong 6 tháng đầu năm 2025.
To review the activities of IAU in the first half of 2025.
- Xem xét kết quả kiểm toán Khung quản trị nguồn nhân lực ("HRTOM").
To approve HR Target Operating Model Review ("HRTOM").

4.3. Tiểu ban Nhân sự và Lương thưởng ("Tiểu ban NSLT") *The Board Nomination and Remuneration Committee ("BNRC")*

- Tham mưu, đề xuất mức lương thưởng và các lợi ích khác của từng thành viên HĐQT và BKS.
To advise and propose compensation, remuneration and benefits for the members of the BOD and the BOS.
- Xem xét kế hoạch ngân sách hàng năm của nhân viên.
To review the annual budget plan for staff compensation.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT *Resolutions/ Decisions of the BOD*

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
01	01A/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Thông qua tạm ứng cổ tức năm 2024 bằng tiền đã được ĐHCĐ năm tài chính 2023 thông qua tại Nghị quyết	100%	Công văn số 02/2025/CV-CBTT ngày 11/01/2025.

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2024. <i>Approving the interim cash dividend FY 2024 adopted by Annual General Meeting of Shareholders FY 2023 in Resolution No. 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ dated 25 April 2024.</i>		<i>Information Disclosure No. 02/2025/CV-CBTT dated 11 January 2025.</i>
02	01B/2025/NQ-HĐQT	10/01/2025	Quyết định bổ nhiệm lại chức danh Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với nhiệm kỳ năm (05) năm (2025 – 2030), hiệu lực từ ngày 10/01/2025 đến hết ngày 09/01/2030 đối với ông Trịnh Hoài Giang. <i>Decision on reappointment to the Chief Executive Officer of Ho Chi Minh City Securities Corporation for the term of five (05) years (2025 – 2030), effective from 10 January 2025 to 09 January 2030 to Mr. Trinh Hoai Giang.</i>	100%	Thông báo thay đổi nhân sự số 01/2025/TB-TĐNS ngày 11/01/2025. <i>Change in personnel No. 01/2025/TB-TĐNS dated 11 January 2025.</i>
03	02/2025/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính bán niên được soát xét năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Interim Financial Statements 1H.2024</i>	100%	
04	03/2025/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính bán niên được soát xét năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Interim Financial Statements 1H.2024.</i>	100%	
05	04/2025/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính bán niên được soát xét năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Interim Financial Statements 1H.2024</i>	100%	
06	05/2025/NQ-HĐQT	05/02/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính bán niên được soát xét năm 2024.	100%	

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			<i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Interim Financial Statements 1H.2024.</i>		
07	06A/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính Công ty, cụ thể bổ sung thêm tầng 3 của Tòa nhà AB vào địa chỉ trụ sở chính hiện tại của Công ty. <i>Approving change of Head Office address, specifically, adding the 3rd floor of AB Tower to the current address.</i>	100%	Công văn số 13/2025/CV-CBTT ngày 03/03/2025. <i>Information Disclosure No. 13/2025/CV-CBTT dated 3 March 2025.</i>
08	06B/2025/NQ-HĐQT	03/03/2025	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. <i>Approving the plan to organize the Annual General Meeting of Shareholders 2025.</i>	100%	Công văn số 14/2025/CV-CBTT ngày 03/03/2025. <i>Information Disclosure No. 14/2025/CV-CBTT dated 3 March 2025.</i>
09	07/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua việc đầu tư vào trái phiếu tăng vốn cấp 2 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam ("VietinBank") với tổng giá trị 2.000.000.000.000 đồng. <i>Approving to invest in bonds of Vietnam Joint Stock Commercial Bank for Industry and Trade ("VietinBank") for a total value of VND 2,000,000,000,000.</i>	100%	Công văn số 16/2025/CV-CBTT ngày 28/03/2025. <i>Information Disclosure No. 16/2025/CV-CBTT dated 28 March 2025.</i>
10	08/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
11	09/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024</i>	100%	
12	10/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC	100%	

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024</i>		
13	11/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
14	12/2025/NQ-HĐQT	27/03/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
15	13/2025/NQ-HĐQT	01/04/2025	Thông qua toàn bộ tài liệu họp ĐHCĐ 2025. <i>Approving 2025 AGM Documents.</i>	71,43%	Công văn số 18/2025/CV-CBTT ngày 01/04/2025. <i>Information Disclosure No. 18/2025/CV-CBTT dated 1 April 2025.</i>
16	14/2025/NQ-HĐQT	11/04/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
17	15/2025/NQ-HĐQT	15/04/2025	Thông qua việc thay đổi địa chỉ Phòng Giao dịch Hoàn Kiếm – Chi nhánh Hà Nội. <i>Approving change of Hoan Kiem Transaction Office's address – Ha Noi Branch.</i>	100%	Công văn số 24/2025/CV-CBTT ngày 16/04/2025. <i>Information Disclosure No. 24/2025/CV-CBTT dated 16 April 2025.</i>
18	16/2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC	100%	

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>		
19	17/2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
20	18/2025/NQ-HĐQT	21/05/2025	Thông qua hạn mức tín dụng 3.500 tỷ Việt Nam đồng tại Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), lớn hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. <i>Approving the bank loan credit line of VND 3,500 billion at Asia Commercial Joint Stock Bank (ACB), accounting for more than 10% of HSC total assets as in 2024 Audited Financial Statements.</i>	100%	Công văn số 33/2025/CV-CBTT ngày 22/05/2025. <i>Information Disclosure No. 33/2025/CV-CBTT dated 22 May 2025.</i>
21	19/2025/NQ-HĐQT	03/06/2025 Lấy ý kiến bằng văn bản	Thống nhất chọn công ty kiểm toán độc lập - Công ty TNHH PwC (Việt Nam) - thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính và Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính cho niên độ kết thúc vào ngày 31/12/2025 của Công ty. <i>Approving to appoint PwC (Vietnam) Limited as the independent auditing firm for auditing Financial Statements and Financial Safety Ratio Report as of 31 December 2025 of the Company.</i>	100%	Công văn số 34/2025/CV-CBTT ngày 03/06/2025. <i>Information Disclosure No. 34/2025/CV-CBTT dated 03 June 2025.</i>
22	20/2025/NQ-HĐQT	03/06/2025 Lấy ý kiến bằng văn bản	Thông qua phát hành chứng quyền có bảo đảm đợt 19, gồm các chứng quyền: <i>Approving to issue covered warrants under the 19th round, including the following covered warrants:</i> ACB-HSC-MET04, FPT-HSC-MET19, HPG-HSC-MET18, MBB-HSC-MET20, MWG-HSC-MET21, STB-HSC-MET16, TCB-HSC-MET16, VHM-HSC-MET18, VIC-HSC-MET06, VNM-HSC-MET13, VPB-HSC-MET19, FPT-HSC-MET20, HPG-HSC-MET19, MBB-	100%	Công văn số 35/2025/CV-CBTT ngày 03/06/2025. <i>Information Disclosure No. 35/2025/CV-CBTT dated 03 June 2025.</i>

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			HSC-MET21, MSN-HSC-MET12, MWG-HSC-MET22, STB-HSC-MET17, TCB-HSC-MET17, SHB-HSC-MET01, VHM-HSC-MET19, VPB-HSC-MET20, VRE-HSC-MET20.		
23	21/2025/NQ-HĐQT	09/06/2025	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng, thời gian và địa điểm chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 03/06/2025. <i>Approving the record date of finalizing shareholders list, the timeline and place for the transfer of purchase rights, subscription registration and payment for shares offered to existing shareholders according to Certificate of registration for public offering No. 141/GCN-UBCK issued by the State Securities Commission dated 03 June 2025.</i>	71,43%	Công văn số 38/2025/CV-CBTT ngày 09/06/2025. <i>Information Disclosure No. 38/2025/CV-CBTT dated 09 June 2025.</i>
24	22/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Thông qua hạn mức tín dụng 10.000 tỷ Việt Nam đồng tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam ("BIDV") – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, lớn hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán. <i>Approving the bank loan credit line of VND 10,000 billion at Bank for Investment and Development of Vietnam (BIDV) – Nam Ky Khoi Nghia Branch, accounting for more than 10% of HSC total assets as in 2024 Audited Financial Statements.</i>	100%	Công văn số 41/2025/CV-CBTT ngày 10/06/2025. <i>Information Disclosure No. 41/2025/CV-CBTT dated 10 June 2025.</i>
25	23/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng, nhỏ hơn 10% tổng tài sản HSC tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024. <i>Approving the bank loan credit line, accounting for less than 10% of HSC total assets as in Audit Financial Statements 2024.</i>	100%	
26	24/2025/NQ-HĐQT	10/06/2025	Thông qua gia hạn thời gian phân phối cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu từ 90	100%	Công văn số 42/2025/CV-

STT No.	Số Nghị quyết Resolution No.	Ngày Date	Nội dung Contents	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Công bố thông tin Information disclosure
			ngày lên 120 ngày kể từ ngày Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK ngày 03/06/2025, theo đúng quy định tại Khoản 4 Điều 26 Luật Chứng khoán. <i>Approving to extend the shareholder distribution timeframe from 90 days to 120 days from the date of receiving Certificate of registration for public offering No. 141/GCN-UBCK dated 03 June 2025, complying with Clause 4 Article 26 of the Law on Securities.</i>		CBTT ngày 10/06/2025. <i>Information Disclosure No. 42/2025/CV-CBTT dated 10 June 2025.</i>
27	25/2025/NQ-HĐQT	25/06/2025	Điều chỉnh thời gian chuyển nhượng quyền mua, thời gian đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu chào bán ra cho cổ đông hiện hữu. <i>Adjustments to the timeline for transferring purchase rights, the timeline for subscription registration and payment for shares offered to existing shareholders.</i>	100%	Công văn số 47/2025/CV-CBTT ngày 25/06/2025. <i>Information Disclosure No. 47/2025/CV-CBTT dated 25 June 2025.</i>

III. Ban Kiểm soát (“BKS”) *The Board of Supervisors (“BOS”)*

1. Thông tin về thành viên BKS *Information about members of the BOS*

Ban Kiểm soát gồm 03 (ba) thành viên, trong đó có 01 (một) trưởng ban và 02 (hai) kiểm soát viên.
The Board of Supervisors (“BOS”) consist of 03 (three) members, in which there are 01 (one) head and 02 (two) members

STT No.	Thành viên BKS BOS's members	Chức vụ Position	Ngày bắt đầu là TV BKS The date becoming to be BOS members	Ngày không còn là TV BKS The date ceasing to be BOS members	Trình độ chuyên môn Qualification
01	Bà Đặng Nguyệt Minh	Trưởng ban Head of BOS	22/04/2021		Cử nhân Kinh tế & QTKD <i>Bachelor of Economics & Business Administration</i>
02	Ông Trần Thái Phương	Thành viên Member	25/04/2023		Thạc sỹ Tài chính <i>Master of Finance</i>
03	Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	Thành viên Member	28/06/2024		Cử nhân Luật <i>Bachelor of Laws</i> Thạc sỹ QTKD

STT No.	Thành viên BKS <i>BOS's members</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu là TV BKS <i>The date becoming to be BOS members</i>	Ngày không còn là TV BKS <i>The date ceasing to be BOS members</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
					Master of Business Administration

2. Các cuộc họp của BKS *The BOS's Meetings*

Trong 6 tháng năm 2025, BKS đã tổ chức 02 (hai) cuộc họp với sự tham gia của các thành viên BKS.
In the first half of 2025, the BOS held 02 (two) meetings, in which members attended the meetings.

STT No.	Thành viên HĐQT <i>BOD's members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of meetings attended by BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà Đặng Nguyệt Minh	2/2	100%	100%	
2	Ông Trần Thái Phương	2/2	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Xuân Dung	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, BĐH và cổ đông *Supervising the BOD, the BOM and Shareholders by the BOS*

Các thành viên BKS tham dự các cuộc họp HĐQT hàng quý và theo yêu cầu để nắm tình hình hoạt động của Công ty. Trong 6 tháng năm 2025, BKS thực hiện:
The BOS members have attended the BOS quarter/ request meetings to update the activities of the Company. In the first half of 2025, the main areas were overseen by the BOS as follows:

- Trực tiếp theo dõi hoạt động của HĐQT thông qua các cuộc họp và trao đổi với HĐQT.
To supervise directly the activities of the BOD through meetings and discussions with the BOD's members.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, BĐH trong công tác quản lý và điều hành, phải đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
To review the implementation of the BOD and the BOM's resolutions of managerial and operational activities. These resolutions must comply with lawful regulations and HSC's Corporate Charter.
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai nghị quyết ĐHCĐ của HĐQT và BĐH.
To monitor and supervise the activities of the BOD and the BOM to implement the resolutions of the General Shareholders' Meeting.
- Thẩm tra Báo cáo tài chính trong kỳ báo cáo, Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 của Công ty.
To appraise the financial statements in the reporting period, Audit Financial Statements 2024.
- Giám sát hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính trong kỳ báo cáo của Công ty.
To monitor the business performance and financial situation of the Company in the reporting period.
- Giám sát thông qua báo cáo và làm việc trực tiếp với Công ty Kiểm toán độc lập – Công ty TNHH PwC (Việt Nam).
To supervise in the form of receiving reports and discussions with the audit firm - PwC (Vietnam) Limited.
- Giám sát Bộ phận KTNB trong việc thực hiện các quy trình kiểm toán nội bộ trong năm 2025.
*To supervise the implementation of the internal audit processes of the Internal Audit Unit in 2025.*¹³

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.
To supervise the implementation of the information disclosure as provided by Law on Securities and related lawful regulations.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, BĐH và các cán bộ quản lý khác
The coordination among BOS with the BOD, BOM and other managers

BKS đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT thông qua việc được cung cấp đầy đủ và rõ ràng thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh, quản trị trong các cuộc họp HĐQT. Trong các cuộc họp HĐQT, BKS đã đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn để cùng nhau phân tích, đánh giá đưa ra những quyết định vừa tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

The BOS closely coordinated with the BOD to be provided the information on HSC's business activities and corporate governance at the BOD's meetings. The BOS contributed straightly to their opinions, analyzed and assessed to make the best decisions to be able to maximize the interest of stakeholders at the BOD's meetings.

Bên cạnh đó, trong quá trình giám sát việc thực hiện hoạt động Công ty, BĐH và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp các thông tin theo yêu cầu, tạo mọi điều kiện thuận lợi để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

On the other hand, the BOM and managers enthusiastically supplied the requested information to the BOS in the process of supervising the Company activities. These favorable conditions allowed the BOS to complete their tasks.

5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát
Other activities of the BOS

BKS phối hợp chặt chẽ với Bộ phận KTNB và Tiểu ban KTNB tập trung giám sát việc kiểm toán nội bộ các quy trình nghiệp vụ.

The BOS together with the Internal Audit Unit and Board Internal Audit Committee supervised the implementation of internal audit processes of the Company.

IV. Ban Điều hành
Board of Management

STT No.	Thành viên BĐH BOM's members	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualification	Ngày bổ nhiệm Date of appointment of the BOM
01	Ông Trịnh Hoài Giang Chức danh: Tổng Giám đốc & Đại diện pháp luật công ty <i>Mr. Trinh Hoai Giang</i> <i>Position: Chief Executive</i> <i>Officer cum Legal</i> <i>Representative</i>	28/01/1969	Thạc sỹ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business</i> <i>Administration</i>	10/01/2025

V. Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính
Chief Accountant cum Chief Financial Officer

STT No.	Thành viên BĐH <i>BOM's members</i>	Ngày tháng năm sinh <i>DOB</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm <i>Date of appointment of the BOM</i>	Số Chứng chỉ Kế toán trưởng <i>Chief Accountant Certificate No.</i>
01	Ông Lâm Hữu Hồ	25/07/1974	Cử nhân Tài chính Kế Toán <i>Bachelor of Finance & Accounting</i>	01/11/2007	Số 18508 do Bộ trưởng Bộ Tài chính cấp ngày 01/06/2004. <i>No.18508 issued by the Minister of Finance on 01 June 2004</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty
Training in corporate governance

Đa số các thành viên HĐQT, TGD, Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã hoàn thành các khóa đào tạo về quản trị công ty và đã được UBCK cấp chứng chỉ theo quy định, và sẽ tham gia đầy đủ các khóa đào tạo về quản trị công ty theo đúng quy định của pháp luật và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có).

The BOD, CEO, Chief Accountant, CFO and Company Secretary have completed the Corporate Governance Training Course and have obtained regulatory certificates issued by SSC. They will participate in training courses on corporation governance in accordance with legal regulations and as required by state competent authorities (if any).

Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty đã tham gia các hội thảo liên quan đến quản trị công ty do Viện Thành viên Hội đồng Quản trị Việt Nam (VIOD) phối hợp cùng UBCKNN, các Sở Giao dịch Chứng khoán tổ chức trong năm 2025.

Corporate Governance Officer cum Company Secretary has joined seminars on corporate governance organized by Vietnam Institute of Directors, the SSC and stock exchanges in 2025.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty
List of affiliated persons of the public company as specified in clause 46, Article 4 of the Securities Law and transaction of affiliated persons of the Company with the Company

- Danh sách về người có liên quan của Công ty: Xem Phụ lục I đính kèm
List of affiliated persons of the Company: Please see attached Appendix I
- Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Xem Phụ lục III đính kèm
Transactions between the Company and its affiliated persons, or between the Company and its major shareholders, internal persons, and affiliated persons: Please see attached Appendix III
- Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không có
Transactions between internal persons of the Company, affiliated person of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: N/A
- Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác: Không có
Transactions between the Company and other objects: N/A

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS và Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có
Transactions between the Company and the company that its members of the BOD, the BOS and CEO have been founding members or members of the BOD or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): N/A

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS và Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Xem Phụ lục III đính kèm
Transactions between the Company and the company that its affiliated person with members of the BOD, the BOS, CEO and other managers as a member of the BOD, CEO: Please see attached Appendix III

4.3. Các giao dịch khác của công ty có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có
Other transactions of the Company may bring material or non-material benefits for members of the BOD, the BOS and CEO: N/A

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ
Share transactions of internal persons and their affiliated persons

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Xem Phụ lục II đính kèm.
The list of internal persons and their affiliated persons: Please see attached Appendix II.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có.
Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company: N/A.

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:
Other significant issues:

1. Ngày 03/06/2025, UBCKNN đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK.
On 03 June 2025, Certification on public offering registration No. 141/GCN-UBCK issued by the SSC.
2. Ngày 23/06/2025, UBCKNN đã cấp Quyết định số 318/QĐ-UBCK về việc chấp thuận gia hạn Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng cho HSC. Theo đó, Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 141/GCN-UBCK do UBCK cấp ngày 03/06/2025 được gia hạn đến hết ngày 30/09/2025.
On 23 June 2025, Decision No. 318/QĐ-UBCK on approval of the extension of HSC's Certification on public offering registration. Accordingly, Certification on public offering registration No. 141/GCN-UBCK issued by the SSC dated 03 June 2025 is extended until 30 September 2025.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
FOR AND ON BEHALF
THE BOARD OF DIRECTORS



QUAN 1 - T.P HỒ CHÍ MINH

JOHAN NYVENE
CHỦ TỊCH
CHAIRMAN

PHỤ LỤC I
APPENDIX I

Danh sách về người có liên quan của Công ty 6 tháng năm 2025
List of affiliated persons of the Company in the first half of 2025

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport no.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Lý do Reasons	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with affiliated persons
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
A	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/ THE BOARD OF DIRECTORS										
01	Johan Nyvene		Chủ tịch HĐQT Chairman			Cục Quản lý xuất nhập cảnh Immigration Department		22/04/2021			Người nội bộ Affiliated person
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		TV HĐQT BOD member	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Lầu 17, Tòa Nhà Melin Point, Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 17th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str.,	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport no.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Lý do Reasons	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with affiliated persons
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
							Sai Gon Ward, HCMC				
02	Công ty Cổ phần Nafoods Group Nafoods Group		TV HDQT BOD member	2900326375	11/09/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An DPI of Nghe An Province	47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hung, Tỉnh Nghệ An 47 Nguyen Canh Hoan Str., Vinh Hung Ward, Nghe An Province	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization
02	Lê Anh Minh		Phó CT HĐQT HSC Vice Chairman			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		22/04/2021			Người nội bộ Affiliated person
	Tổ chức/ Organization										
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm người đại diện vốn Organization	184419	04/05/1996	British Virgin Island	Tầng 15, Mễ Linh, số 02 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 15 th Floor, Mễ Linh Point, No. 02 Ngo	22/04/2021			Tổ chức có liên quan

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport no.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Lý do Reasons	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with affiliated persons
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			that affiliated person appointed as shareholder's nominee				Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC				đến người nội bộ Affiliated organization
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		Tổ chức mà người nội bộ là TV HĐQT Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Directors	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 17 th Floor, Me Linh Point, No. 02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization
03	Lê Hoàng Anh		Thành viên HĐQT HSC BOD member			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		22/04/2021			Người nội bộ Affiliated person
	Tổ chức/ Organization										
01	Dragon Capital Markets Limited (DC)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm	184419	04/05/1996	British Virgin Island	Tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn,	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport no.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Lý do Reasons	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with affiliated persons
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			người đại diện vốn Organization that affiliated person appointed as shareholder's nominee				TP. HCM 15 th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Saigon Ward, HCMC				nội bộ Affiliated organization
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội. Quyền Giám đốc Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư, kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin Organization that affiliated person appointed Director at Ha Noi Branch, Acting Director	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngô Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 17 th Floor, Me Linh Point, No. 02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
			<i>of Investment, cum Person authorized to disclose information</i>								
04	Phan Quỳnh Anh		Thành viên HĐQT HSC <i>BOD member</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept.on Administrative Management of Social Order</i>		25/04/2023			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
Tổ chức/ Organization											
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) <i>Hochiminh city Finance and Investment state – own Company (HFIC)</i>		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm Phó Phòng Tài chính – Kế toán <i>Organization that affiliated person appointed Deputy Manager of Finance and Accounting Dept.</i>	0300535140	13/04/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>DPI of HCMC</i>	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM <i>33- 39 Pasteur Str., Sai Gon Ward, HCMC</i>	25/04/2023			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ <i>Affiliated organization</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
02	Công ty CP Đầu tư Y tế Sài Gòn (MECO) <i>Sai Gon Medical Investment Joint Stock Company (MECO)</i>		Tổ chức mà người nội bộ là TV HĐQT <i>Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Directors</i>	0303649428	21/09/2016	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>DPI of HCMC</i>		25/04/2023			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ <i>Affiliated organization</i>
03	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX) <i>Cho Lon Import Export and Investment Corporation (CHOLIMEX)</i>		Tổ chức mà người nội bộ là TV BKS <i>Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Supervisors</i>	0301307933	23/02/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>DPI of HCMC</i>	631-633 Nguyễn Trãi, Phường Chợ Lớn, TP. HCM <i>631-633 Nguyen Trai Str., Cho Lon Ward, HCMC</i>	25/04/2023			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ <i>Affiliated organization</i>
05	Trần Quốc Tú		Thành viên HĐQT HSC <i>BOD member</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		22/04/2021			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at the Company	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport no.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons	Lý do Reasons	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relationship with affiliated persons
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
						Police Dept. on Administrative Management of Social Order					
	Tổ chức/ Organization										
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) Hochiminh city Finance and Investment state – own Company (HFIC)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm Trưởng phòng Pháp chế Organization that affiliated person appointed Legal Manager	0300535140	13/04/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM DPI of HCMC	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM 33- 39 Pasteur Str., Sai Gon Ward, HCMC	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization
02	Công ty Cổ phần Dệt may Gia Định (Giditex) Gia Dinh Textile & Garment (Giditex)		Tổ chức mà người nội bộ là TV HĐQT Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Directors	0300744507	09/09/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM DPI of HCMC	10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Sài Gòn, TP. HCM 10- 12-14-16 Nam Ky Khoi Nghia Str., Sai Gon Ward, HCMC	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
06	Andrew Colin Vallis		Thành viên HĐQT HSC <i>BOD member</i>			Vương quốc Anh <i>United Kingdom</i>		22/04/2021			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
	Tổ chức/ Organization										
01	Công ty cổ phần Beta Media <i>Beta Media JSC</i>		Tổ chức mà người nội bộ là TV HĐQT <i>Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Directors</i>	0107976718	08/09/2014	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội <i>DPI of Hanoi</i>	Tầng 3, số 595 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội <i>3rd Floor, 595 Giai Phong Str., Hoang Mai Ward, Hanoi</i>	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ <i>Affiliated organization</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
02	Công ty cổ phần Beta Holding Beta Holding JSC		Tổ chức mà người nội bộ là TV HĐQT <i>Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Directors</i>	0107976718	24/08/2017	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội <i>DPI of Hanoi</i>	Tầng 3, số 595 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội <i>3rd Floor, 595 Giai Phong Str., Hoang Mai Ward, Hanoi</i>	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ <i>Affiliated organization</i>
07	Nguyễn Thị Hoàng Lan		Thành viên HĐQT HSC <i>BOD member</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		22/04/2021			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
B	BAN KIỂM SOÁT/ THE BOARD OF SUPERVISORS										
01	Đặng Nguyệt Minh		Trưởng BKS HSC <i>Head of BOS</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative</i>		22/04/2021			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
						<i>Management of Social Order</i>					
	Tổ chức/ Organization										
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		Tổ chức mà người nội bộ được cử là Trưởng bộ phận Nghiên cứu Organization that affiliated person appointed Head of Research	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Tòa Nhà Melin Point, Số 2 Ngô Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 17 th Floor, Me Linh Point, No. 02 Ngo Duc Ke Str., Saigon Ward, HCMC	22/04/2021			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization
02	Trần Thái Phương		Thành viên BKS BOS member			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		25/04/2023			Người nội bộ Affiliated person
	Tổ chức/ Organization										

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) Hochiminh city Finance and Investment state – own Company (HFIC)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm Phó Phòng Quản lý và Kinh doanh vốn Organization that affiliated person appointed Deputy Manager –State Capital Investment and Management Department	0300535140	13/04/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM DPI of HCMC	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM 33- 39 Pasteur Str., Sai Gon Ward, HCMC	25/04/2023			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization
03	Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TP. Hồ Chí Minh (HFBC) Ho Chi Minh City Ferry Bridge Construction JSC (HFBC)		Tổ chức mà người nội bộ là TV BKS Organization that affiliated person appointed as a member of the Board of Supervisors	0301986396	4/05/2016	Sở KH& ĐT TP.HCM DPI of HCMC	451/10 Tô Hiến Thành, Phường Diên Hồng, TP. HCM 451/10 To Hien Thanh Str., Dien Hong Ward, HCMC	25/04/2023			Tổ chức có liên quan đến người nội bộ Affiliated organization

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
03	Nguyễn Thị Xuân Dung		Thành viên BKS <i>BOS member</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		28/06/2024			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ THE BOARD OF MANAGEMENT										
01	Trịnh Hoài Giang		TGĐ Đại diện pháp luật công ty <i>CEO cum Legal Representative</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		16/03/2020			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG KIỂM GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH / CHIEF ACCOUNTANT CUM CHIEF FINANCIAL OFFICER										
01	Lâm Hữu Hồ		Kế toán trưởng kiểm Giám đốc Tài chính HSC <i>Chief Accountant cum Chief Financial Officer</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		01/11/2007			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>

Stt No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading (if any)</i>	Chức vụ tại công ty <i>Position at the Company</i>	Số Giấy NSH <i>Certificate of business registration/ ID/ Passport no.</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of starting to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan của Công ty/ người nội bộ <i>Time of ending to be affiliated person to the Company/ affiliated persons</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ đối với người nội bộ <i>Relationship with affiliated persons</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
E	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/ <i>PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION</i>										
01	Lê Anh Quân		GĐDH Khối Truyền thông <i>Chief Communications Officer</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		11/02/2019			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>
F	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY- THƯ KÝ CÔNG TY/ <i>CORPORATE GOVERNANCE OFFICER- COMPANY SECRETARY</i>										
01	Thân Thị Thu Dung		Người phụ trách quản trị công ty & Thư ký công ty <i>Corporate Governance Officer & Company Secretary</i>			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH <i>Police Dept. on Administrative Management of Social Order</i>		08/10/2020			Người nội bộ <i>Affiliated person</i>

PHỤ LỤC II
APPENDIX II

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ tại ngày 30/06/2025
The list of internal persons and their affiliated persons as of 30 June 2025

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
A												
01	Johan Nyvene		Chủ tịch HDQT Chairman		Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh Immigration Department		2.054.548	0,29%	
a												
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		TV HDQT BOD member		GCNDKDN	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Tòa Nhà Melinh Point, Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 17 th Floor, Me Linh Point	-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
02	Công ty Cổ phần Nafoods Group Nafoods Group		TV HDQT BOD member		GCNDKDN	2900326375	11/09/2020	Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Nghệ An DPI of Nghe An Province	47 Nguyễn Cánh Hoan, Phường Vinh Hung, Tỉnh Nghệ An 47 Nguyen Cánh Hoan Str., Vinh Hung Ward, Nghe An Province	-	-	
b												
01	Nguyễn Đức Hòa			Bố đẻ Father	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
02	Lê Thị Sen			Mẹ đẻ Mother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
03	Nguyễn Thái Hằng			Vợ Wife	CCCD ID			Cục Cảnh sát QLHC về TTXH		-	-	
04	Vincent Quốc Vinh Nyvene			Con Son	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh Immigration Department		-	-	
05	Anton Quốc Thái Nyvene			Con Son	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh Immigration Department		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
06	Nguyễn Quốc Huy			Em ruột Younger brother						-	-	
07	Nguyễn Quốc Hưng			Em ruột Younger brother						-	-	
08	Nguyễn Tuyết Hạnh			Em ruột Younger sister						-	-	
09	Nguyễn Thị Liên Hương			Em ruột Younger sister						-	-	
10	Nguyễn Thị Cẩm Huyền			Em ruột Younger sister						-	-	
11	Nguyễn Quốc Hoàng			Em ruột Younger brother						-	-	
12	Nguyễn Ngọc Tươi			Bố vợ Wife's father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
13	Tôn Nữ Mỹ Hạnh			Mẹ vợ Wife's mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Lê Anh Minh		Phó CT HĐQT HSC		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		253.915	0,04%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
			Vice Chairman					Police Dept. on Administrative Management of Social Order				
a												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC) được đại diện bởi các đại diện vốn sau:		Người đại diện vốn Shareholder's nominee		GCNDKDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	Tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP. HCM 15 th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon	226.835.126	31,47%	
1.1	Lê Anh Minh		Phó CT HDQT HSC Vice Chairman		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		113.417.564	15,73%	
1.2	Lê Hoàng Anh		Thành viên HDQT		CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		113.417.562	15,73%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
			BOD member					Police Dept. on Administrative Management of Social Order				
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		TV HDQT BOD member		GCNDKDN	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Mễ Linh Point, Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP.HCM 17th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	-	-	
b												
01	Lê Anh Dũng			Bố đẻ Father	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
02	Phạm Thị Nhã			Mẹ đẻ Mother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
03	Nguyễn Thu Thủy			Vợ Wife	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Lê Anh Phương Vy			Con ruột Daughte r	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
05	Lê Anh Khang			Con ruột Son	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Lê Anh Quân			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		1.098.605	0,15%	
07	Lê Anh Huy			Anh ruột Older brother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
08	Lê Anh Quang			Em ruột Younger brother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
09	Mã Thị Kiều Dung			Chị dâu Older sister-in- law	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
10	Như Nguyễn			Em dâu Younger sister-in- law	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
03	Lê Hoàng Anh		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
								of Social Order				
a												
01	Dragon Capital Markets Limited (DC) được đại diện bởi các đại diện vốn sau:		Người đại diện vốn shareholder's nominee		GCNDKDN	184419	04/05/1996	British Virgin Island	Tầng 15, Mễ Linh, số 02 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP.HCM 15 th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	226.835.126	31,47%	
1.1	Lê Anh Minh		Phó CT HDQT HSC Vice Chairman		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		113.417.564	15,73%	
1.2	Lê Hoàng Anh		Thành viên HDQT BOD member		CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management		113.417.562	15,73%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
								of Social Order				
02	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		Tổ chức mà người nội bộ được cử làm Giám đốc Chi nhánh Hà Nội. Quyền Giám đốc Nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư, kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin Organization that affiliated person appointed Director at Ha Noi Branch, Acting Director of Investment, cum Person authorized to disclose information		GCNDKDN	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 15, Mê Linh, số 02 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP.HCM 17 th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
b												
01	Thái Thị Thanh Vân			Mẹ đẻ Mother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Lê Thị Huỳnh Mai			Vợ Wife	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Lê Hoàng Quốc Anh			Con ruột Son	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Lê Hoàng Nhật Nam			Con ruột Son	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Lê Hoàng Mai			Chị ruột Older sister	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Lê Nam Thắng			Em ruột Younger brother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Nguyễn Thị Thu Tâm			Mẹ vợ Wife's mother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
08	Hoàng Văn Chước			Anh rể Older brother-in-law	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
09	Nguyễn Thị Hồng Nhung			Em dâu Younger sister-in-law	Hộ chiếu Passport			Ottawa, Canada		-	-	
04	Phan Quỳnh Anh		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD Citizen - ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		-	-	
a												
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) Hochiminh city Finance and Investment state – own Company (HFIC)		Phó Phòng Tài chính – Kế toán Deputy Manager of Finance and Accounting Dept.		GCNDKDN	0300535140	13/04/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM 33- 39 Pasteur Str., Sai Gon Ward, HCMC	121.638.398	16,88%	
1.1	Phan Quỳnh Anh		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD Citizen - ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		43.236.397	6,00%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
								Police Dept. on Administrative Management of Social Order				
1.2	Trần Quốc Tú		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		57.648.530	8,00%	
1.3	Trần Thái Phương		Thành viên BKS BOS member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		20.753.471	2,88%	
02	Công ty CP Đầu tư Y tế Sài Gòn (MECO) Sai Gon Medical Investment Joint Stock Company (MECO)		TV HĐQT BOD member		GCNDKDN	0303649428	21/09/2016	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
03	Công ty CP Xuất nhập khẩu và Đầu tư Chợ Lớn (CHOLIMEX) Cho Lon Import Export and Investment Corporation (CHOLIMEX)		TV BKS BOS member		GCNDKDN	0301307933	23/02/2022	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC	631-633 Nguyễn Trãi, Phường Chợ Lớn, TP. HCM 631-633 Nguyen Trai Str., Cho	-	-	
b												
01	Phan Hồng Quân			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Đặng Thục Trinh			Mẹ đẻ Mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Huỳnh Nguyễn An Khương			Chồng Husband	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Huỳnh Ngọc Phúc An			Con ruột Daughte r								Còn nhớ chưa có thông tin
05	Huỳnh Ngọc Phan Anh			Con ruột Son								Còn nhớ chưa có thông tin

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
06	Phan Quỳnh Mai			Em ruột Younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		2.803	0,0004%	
07	Bùi Đức Khiêm			Em rể Younger brother-in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
08	Huỳnh Ngọc Cương			Bố chồng Husband's farther	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
09	Nguyễn Thị Truyền			Mẹ chồng Husband's mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Trần Quốc Tú		Thành viên HĐQT BOD member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		-	-	
a	Tổ chức/ Organization											

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) Hochiminh city Finance and Investment state – own Company (HFIC)		Trưởng phòng Pháp chế Legal Manager		GCNDKD	0300535140	13/04/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM 33- 39 Pasteur Str., Sai Gon Ward, HCMC	121.638.398	16,88%	
1.1	Phan Quỳnh Anh		Thành viên HDQT BOD member		CCCD Citizen - ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		43.236.397	6,00%	
1.2	Trần Quốc Tử		Thành viên HDQT BOD member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		57.648.530	8,00%	
1.3	Trần Thái Phương		Thành viên BKS BOS member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		20.753.471	2,88%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
								Police Dept. on Administrative Management of Social Order				
02	Công ty Cổ phần Dệt may Gia Định (Giditex) Gia Dinh Textile & Garment (Giditex)		TV HĐQT BOD member		GCNDKDN	0300744507	09/09/2010	Sở KH& ĐT TP.HCM DPI of HCMC	10-12-14-16 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Sài Gòn, TP. HCM 10- 12-14-16 Nam Ky Khoi Nghia Str., Sai Gon Ward, Dist. 1, HCMC	-	-	
b	Cá nhân/ Individual											
01	Trần Quốc Dinh			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Bùi Thị Hương Mai			Mẹ đẻ Mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Trần Mai Phương			Em ruột Younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Trần Quốc Huy			Em ruột Younger brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
05	Trần Thị Thủy			Em dâu Younger sister - in- law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Đặng Ngọc Thiện Toàn			Em rể Younger brother- in- law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Andrew Colin Vallis		Thành viên HĐQT độc lập Independent Board member		Hộ chiếu Passport			Vương quốc Anh United Kingdom		400.000	0,06%	
a												
01	Công ty cổ phần Beta Media Beta Media JSC		TV HĐQT BOD member		GCNDDN	0107976718	08/09/2014	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội DPI of Hanoi	Tầng 3, số 595 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội	-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
02	Công ty cổ phần Beta Holding Beta Holding JSC		TV HĐQT BOD member		GCNDKDN	0107976718	24/08/2017	Sở KH&ĐT TP. Hà Nội DPI of Hanoi	Tầng 3, số 595 đường Giải Phóng, Phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội 3 rd Floor	-	-	
b												
01	Nguyễn Thị Dung			Vợ Wife	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Nguyễn Thị Hoàng Lan		Thành viên HĐQT độc lập Independent Board member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		400.000	0,06%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
a												
b												
01	Nguyễn Trọng Khả			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Nguyễn Thị Châu			Mẹ chồng Husband 's mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Nguyễn Trọng Danh			Chồng Husband	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Nguyễn Trọng Hiếu			Con ruột Son	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Trần Ngọc Uyên Phương			Con dâu Daughte r - in - law	CCCD Citizen ID			Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư		-	-	
06	Nguyễn Hoàng Thu Thảo			Con ruột Daughte r	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
07	Nguyễn Hồ Cẩm			Em ruột Younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
08	Trần Văn Vinh			Em rể Younger brother- in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
09	Nguyễn Thị Kim Hoa			Em chồng Husband 's younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
10	Nguyễn Thị Tuyết Mai			Em chồng Husband 's younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
11	Nguyễn Văn Hạnh			Em rể Younger brother- in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
B												
01	Đặng Nguyệt Minh		Trưởng BKS Head of BOS		CCCD Citizen-ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		-	-	
a												
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)		Trưởng bộ phận phân tích Head of Research		GCNDKDN	45/UBCK- GP	08/01/2009	UBCKNN SSC	Tầng 17, Mè Linh Point, Số 2 Ngô Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP.HCM 17th Floor, Mè Linh Point, No.02 Ngo Duc Ke Str., Sai Gon Ward	-	-	
b												
01	Đặng Văn Dương			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
02	Lê Nguyễn Minh			Mẹ đẻ Mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Nguyễn Hoài Nam			Chồng Husband	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Đặng Thanh Tùng			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Nguyễn Thị Nga			Mẹ chồng Husband's mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Trần Thái Phương		Thành viên BKS BOS member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		-	-	
a	Tổ chức/ Organization											
01	Công ty Đầu tư Tài chính Nhà nước TP. Hồ Chí Minh (HFIC) Hochiminh city		Phó Phòng Quản lý và Kinh doanh vốn		GCNDKDN	0300535140	13/04/2010	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC	33 – 39 Pasteur, Phường Sài Gòn, TP. HCM 33- 39 Pasteur	121.638.398	16,88%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
	Finance and Investment state – own Company (HFIC)		Deputy Manager – State Capital Investment and Management Department						Str., Sai Gon Ward, HCMC			
1.1	Phan Quỳnh Anh		Thành viên HDQT BOD member		CCCD Citizen - ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		43.236.397	6,00%	
1.2	Trần Quốc Tú		Thành viên HDQT BOD member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		57.648.530	8,00%	
1.3	Trần Thái Phương		Thành viên BKS BOS member		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on		20.753.471	2,88%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
								Administrative Management of Social Order				
02	Công ty Cổ phần Công trình Cầu Phà TP.Hồ Chí Minh (HFBC) Ho Chi Minh City Ferry Bridge Construction JSC (HFBC)		Thành viên BKS BOS Member		GCNDKDN	0301986396	04/05/2016	Sở KH&ĐT TP.HCM DPI of HCMC	451/10 Tô Hiến Thành, Phường Diên Hồng, TP. HCM 451/10 To Hien Thanh Str., Dien Hong Ward, HCMC	-	-	
b	Cá nhân/ Individual											
01	Trần Văn Mậu			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Thái Thị Xuân Thủy			Mẹ đẻ Mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Trần Thái Phương Anh			Em ruột Younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Nguyễn Thị Thu Trang			Vợ Wife	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
05	Trần Nguyễn Phương Nghi			Con Daughte r								
06	Nguyễn Văn Chanh			Ba vợ Wife's father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Bùi Thị Hòa			Mẹ vợ Wife's mother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
08	Nguyễn Phương Nam			Anh rể Older brother in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
09	Hoàng Hồng Thùy Linh			Chị dâu Older sister in- law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Nguyễn Thị Xuân Dung		Thành viên BKS kiêm Trưởng phòng Cao cấp Pháp chế BOS member cum Senior Manager –		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		83.082	0,01%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
			Head of Legal									
a	Tổ chức/ Organization											
b	Cá nhân/ Individual											
01	Vy Mai San			Chồng Husband	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Nguyễn Minh Châu			Bố đẻ Father	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Vy Mai Khoa			Con trai Son	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Vy Mai Khôi			Con trai Son						-	-	
05	Mai Thị Hồng			Mẹ chồng Mother's in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Nguyễn Minh Hiệp			Anh trai Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Nguyễn Thị Xuân Thu			Em gái Younger sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
08	Lê Thanh Phong			Em rể Younger brother in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
C	BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ THE BOARD OF MANAGEMENT											
01	Trịnh Hoài Giang		TGD kiêm Đại diện pháp luật công ty CEO cum Legal Representati ve		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		4.046.817	0,56%	
a	Tổ chức/ Organization											
b	Cá nhân/ Individual											
01	Trần Thị Tường Hy			Mẹ đẻ Mother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Nguyễn Hồng Anh			Vợ Wife	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Trịnh Hoài Anh Nguyễn			Con ruột Son	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
04	Trịnh Hoài Thanh Văn			Con ruột Daughte r	CCCD Citizen ID			Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư		-	-	
05	Trịnh Hoài Nam			Em ruột Younger brother	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh		11	-	
D	KẾ TOÁN TRƯỞNG KIỂM GIÁM ĐỐC TÀI CHÍNH / CHIEF ACCOUNTANT CUM CHIEF FINANCIAL OFFICER											
01	Lâm Hữu Hồ		Kế toán trưởng kiêm Giám đốc Tài chính HSC Chief Accountant cum Chief Financial Officer		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		1.866.676	0,26%	
a	Tổ chức/ Organization											
b	Cá nhân/ Individual											
01	Lâm Thị Phương Linh			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
02	Lâm Thị Phương Thảo			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú DLQG về dân cư		-	-	
03	Lâm Hữu Phúc			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Lâm Hữu Đức			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Lâm Thị Phương Lan			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
06	Ngô Tiến Minh			Anh rể Older brother - in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Lê Tấn Thành			Anh rể Older brother- in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
08	Trần Hồng Loan			Chị dâu Older	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
				sister-in-law								
09	Mai Thị Phụng			Chị dâu Older sister-in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
E	NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN/ PERSON AUTHORIZED TO DISCLOSE INFORMATION											
01	Lê Anh Quân		GDDH Khối Truyền thông Chief Communications Officer		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management of Social Order		1.098.605	0,15%	
a	Tổ chức/ Organization											
b	Cá nhân/ Individual											
01	Lê Anh Dũng			Bố đẻ Father	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
02	Phạm Thị Nhã			Mẹ đẻ Mother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
03	Lê Uyên Vivianne			Con ruột Daughte r	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh		-	-	
04	Lê Anh-Khoa Kevin			Con ruột Son	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
05	Lê Anh Minh			Em ruột Younger brother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		253.915	0,04%	
06	Lê Anh Huy			Em ruột Younger brother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
07	Lê Anh Quang			Em ruột Younger brother	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
08	Mã Thị Kiều Dung			Em dâu Younger sister-in- law	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
09	Nguyễn Thị Thu Thủy			Em dâu Younger sister-in- law	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
10	Như Nguyễn			Em dâu Younger sister-in- law	Hộ chiếu Passport			USA		-	-	
F	NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY KIỂM THỦ KÝ CÔNG TY/ CORPORATE GOVERNANCE OFFICER CUM COMPANY SECRETARY											
01	Thân Thị Thu Dung		Người phụ trách quản trị công ty kiểm Thủ ký công ty Corporate		CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH Police Dept. on Administrative Management		245.000	0,03	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
			Governance Officer cum Company Secretary					of Social Order				
a	Tổ chức/ Organization											
b	Cá nhân/ Individual											
01	Đặng Thị Ngọc Tiên			Mẹ đẻ Mother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
02	Nguyễn Văn Nhân			Chồng Husband	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
03	Nguyễn Du Nghi			Con Daughte r	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
04	Thân Thị Thu Hồng			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
05	Thân Đức Phúc			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
06	Thân Thị Thu Thủy			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
07	Thân Thị Thu Thảo			Chị ruột Older sister	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
08	Thân Đức Dũng			Anh ruột Older brother	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
09	Thân Thị Thu Lộc			Chị ruột Older sister	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
10	Thân Đức Quảng Đà			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
11	Thân Đức Quốc Việt			Anh ruột Older brother	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
12	Thân Đức Long			Em ruột Younger brother	Hộ chiếu Passport			Cục Quản lý xuất nhập cảnh		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
13	Trần Văn Nờ			Anh rể Older brother - in-law	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
14	Nguyễn Hoài Bảo			Anh rể Older brother - in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		4.250	0,001%	
15	Nguyễn Quang Thanh			Anh rể Older brother - in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
16	Trần Bửu Long			Anh rể Older brother - in-law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
17	Tiêu Ngọc Trân			Chị dâu Older sister-in- law	CCCD ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	
18	Võ Ngọc Loan			Chị dâu Older sister-in- law						-	-	
19	Trần Thị Diễm Cẩm			Chị dâu Older sister-in- law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading (if any)	Chức vụ tại công ty Position at Company (if any)	Mối quan hệ đối với người nội bộ Relation ship with the internal person	Loại hình Giấy NSH (*) Type of documents	Số Giấy NSH Certificate of business registration/ ID/ Passport No.	Ngày cấp giấy NSH Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of period	Tỷ lệ sở hữu cp cuối kỳ Percentage of share owned at the end of period	Ghi chú Note
1	2	3				4	5	6		8	9	10
20	Lê Ngọc Tường Khanh			Chị dâu Older sister-in- law	CCCD Citizen ID			Cục trưởng CCS QLHC về TTXH		-	-	

Ghi chú/ Note:

(*) Ông Johan Nyvene – Chủ tịch HĐQT Công ty có hai quốc tịch: (1) quốc tịch Mỹ mang tên Johan Nyvene, (2) quốc tịch Việt Nam mang tên Nguyễn Quốc Huân. Toàn bộ số cổ phiếu HCM hiện Ông Johan Nyvene đang nắm giữ thuộc tài khoản chứng khoán mang tên Nguyễn Quốc Huân.

(*) Mr. Johan Nyvene – Chairman – has two nationalities (1) USA nationality named Johan Nyvene and (2) Vietnamese nationality named Nguyen Quoc Huan. The total number of HCM shares that Mr. Johan Nyvene held is in the security trading account named Nguyen Quoc Huan.

PHỤ LỤC III
APPENDIX III

Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan với người nội bộ trong 6 tháng năm 2025
Transaction between the Company and the affiliated organization to internal persons in the first half of 2025

Stt No.	Tên tổ chức Name of organization	Mối quan hệ liên quan với Công ty Relationship with the Company	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH No.* date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm giao dịch với công ty Time of transactions with the Company	Thông tin Information					Phí dịch vụ tạo lập thị trường (VND) Service fee of market making (VND)
						Tên CCQ Name of fund certificates	Số CCQ đầu kỳ (01/01/2025) Number of fund certificates at the beginning of the period (01/01/2025)		Số CCQ cuối kỳ (30/06/2025) Number of fund certificates at the end of period (30/06/2025)		
							Số lượng CCQ Number of fund certificates	Giá trị mệnh giá Total amount of par value	Số lượng CCQ Number of fund certificates	Giá trị mệnh giá Total amount of par value	
01	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam (DCVFM) Dragon Capital Vietnam VietFund Management (DCVFM)	Tổ chức có liên quan The affiliated organization	45/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 08/01/2009 45/UBCK-GP issued by SSC on January 08, 2009	Tầng 17, Mê Linh Point, Số 2 Ngõ Đức Kế, Phường Sài Gòn, TP..HCM 17th Floor, Me Linh Point, No.02 Ngõ Duc Ke Str., Sai Gon Ward, HCMC	Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025 From 01 January 2025 to 30 June 2025	E1VFN30	627.800	6.278.000.000	198.900	1.989.000.000	2.717.205.916
						FUEVFN30	1.108.500	11.085.000.000	417.700	4.177.000.000	

Ghi chú/Note:

- Căn cứ Quyết định số 188/QĐ-SGDHCM ngày 28/05/2015 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh về việc chấp thuận tổ chức tạo lập thị trường của Quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN30;
Based on Decision No. 188/QĐ-SGDHCM dated 28 May 2025 issued by HSC approving HSC as market making organization of ETF VFMVN30;
- Căn cứ Quyết định số 593/QĐ-SGDHCM ngày 05/10/2020 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh về việc chấp thuận tổ chức tạo lập thị trường của Quỹ hoán đổi danh mục ETF VFMVN DIAMOND
Based on Decision No. 188/QĐ-SGDHCM dated 28 May 2025 issued by HSC approving HSC as market making organization of ETF VFMVN DIAMOND.
HSC thực hiện giao dịch với vai trò là tổ chức tạo lập thị trường cho Quỹ ETF VFMVN30 và ETF VFMVN DIAMOND, được quản lý bởi DCVFM.
HSC conducted the transactions as the market making organization of ETF FFMVN30 and ETF VFMVN DIAMOND, managed by DCVFM.